**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI NĂM - TOÁN 6 NĂM 23-24**

**ĐÃ IN**

**DẠNG I. TÌM SỐ ĐỐI, SỐ NGHỊCH ĐẢO**

**Bài 1:** Tìm số đối của: 

**Bài 2:** Tìm số đối của các số sau: 5,36; 4,21; -10,12; -7,2; 11,98; 5,04; -6,072

**Bài 3:** Tìm số nghịch đảo của: 

**Bài 4:** Tìm số nghịch đảo của các số sau: 

**DẠNG II. SO SÁNH**

**Bài 5**. So sánh các phân số sau:

a)  và  b) và  c)  và  d)  và 

**Bài 6:** So sánh các phân số sau:

a)  và  b) và  c)  và  d) và 

**Bài 7:**Hãy sắp xếp các số thập phân theo thứ tự tăng dần

|  |  |
| --- | --- |
| a)  b) -15,7; 0,1; 3,06; -3,06; 15,7; -15,77 | c)  . |

**Bài 8:** Hãy sắp xếp các số sau từ lớn đến bé

a) 7,12; 1,23; -10,34; 0; -3,54; -7,81

b) -12,27; -11,52; -124; -0,67; -1,43; -1,34

**DẠNG III. THỰC HIỆN PHÉP TÍNH**

**Bài 1.** Thực hiện phép tính (tính hợp lí nếu có thể)

a)  b)  c)  ; d)

e)  **f)**  g)  h) 

i)  k) 

**Bài 2.** Thực hiện phép tính (tính hợp lí nếu có thể)

a)  b)  d) 

c)  e) 

f) 

**Bài 3.** Tính hợp lí

a)  b)  c) d)  e) 

**Bài 4.** Thực hiện phép tính ( tính hợp lí nếu có thể)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **a)**  **b)**  **c)** | **d)**  **e)**  **f)** | **g)**  **h)**  **i** |

**Bài 5.** Thực hiện phép tính ( tính hợp lí nếu có thể)

|  |  |
| --- | --- |
| **a)**  **b)**  **c)**  **d)**  **e)** | **f)**  **g)**  **h)** |

**DẠNG IV. TÌM X**

**Bài 1:** Tìm x, biết:

a)  b)  c)  d) 

**Bài 2**. Tìm x, biết:

**Bài 3:** Tìm x, biết

a)  ; b)  c); d) 

**Bài 4:** Tìm x, biết:

 .

**Bài 5**: Tìm x biết

**Bài 6:** Tìm x, biết:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1)**  **2)**  **3)**  **4)**  **5)** | **6)**  **7)**  **8)**  **9)4**  **10)** | **11)**  **12)**  **13)**  **14)**  **15)** |

**DẠNG V: BÀI TOÁN THỰC TẾ**

**\*DẠNG 1.TÌM GIÁ TRỊ PHÂN SỐ CỦA SỐ CHO TRƯỚC.**

**Bài 1:** Lớp 6A có 42 học sinh. Kết quả thi học kì 2 môn Toán lớp 6A có  số học sinh của cả lớp đạt Giỏi, số học sinh đạt loại Khá bằng 150% số học sinh đạt Giỏi, còn lại là số học sinh xếp loại Đạt.

1. Tính số học sinh mỗi loại.
2. Tính tỷ số phần trăm số học sinh giỏi và số học sinh của cả lớp.

**Bài 2:**Khối 6 của một trường có tổng cộng 90 học sinh. Trong dịp tổng kết cuối năm thống kê được: Số học sinh giỏi bằng  số học sinh cả khối, số học sinh khá bằng 40% số học sinh cả khối. Số học sinh trung bình bằng  số học sinh cả khối, còn lại là học sinh yếu. Tính số học sinh mỗi loại.

**Bài 3** Lớp 6A có 35 học sinh, trong đó học sinh giỏi chiếm  tổng số học sinh của lớp.

a) Tính số học sinh giỏi của lớp 6A ?

b) Tìm tỉ số phần trăm của học sinh Giỏi so với học sinh cả lớp

**Bài 4:** Khối 6 của một trường THCS có **tổng 360 học sinh**. Kết quả học tập cuối năm học 2021-2022 được thống kê như sau: Số học sinh có kết quả học tập Tốt chiếm 20% tổng số học sinh cả khối, loại Khá chiếm **40% so với tổng số học sinh cả khối**, xếp loại **Đạt là 108 em**, **còn lại** là học sinh có kết quả học tập ở mức **Chưa đạt**.

a) Tìm số học sinh mỗi loại.

b) Tính **tỉ số %** của học sinh có **học tập Chưa đạt so với học sinh cả khối***)*.

**Bài 5:** Để phục vụ công tác phòng chống dịch Covid – 19. Ba đội công nhân của một xưởng may **phải sản xuất 1400** chiếc khẩu trang trong một ngày. Mỗi ngày đội thứ nhất sản xuất được **tổng số** khẩu trang. Mỗi ngày đội thứ hai sản xuất được 60% số khẩu trang **còn lại**. **Còn lại là sản phẩm của đội thứ ba** sản xuất trong một ngày.

a) Hỏi trong một ngày mỗi đội sản xuất được bao nhiêu chiếc khẩu trang?

b) Tính **tỉ số phần trăm** của **đội một** so với **đội ha**i.

**Bài 6:** Bốn bạn Đức, Nguyên, An, Kiệt cùng đo chiều cao. Đức cao m, Nguyên cao một mét rưỡi, An cao m  mm, Kiệt cao  mm.

**a.** Bạn nào cao nhất, bạn nào thấp nhất?

**b.** Những bạn nào có chiều cao bằng nhau?

**Bài 7:** Một quyển sách dày **36 trang**. Ngày đầu bạn Hoa đọc được ** số trang sách.** Ngày thứ hai Hoa đọc **tiếp 50% số trang sách.** Hỏi Hoa **còn** bao nhiêu trang sách **chưa đọc?**

**Bài 8:** Khối 6 của một trường có 140 học sinh trong đó có 20% là học sinh giỏi.

Trong **số học sinh giỏi đó**, số nữ sinh chiếm .(NỮ CHIẾM CỦA HS GIỎI)

* 1. Tính số học sinh giỏi của khối 6 .
  2. Tính số học sinh nữ đạt loại giỏi của khối 6 .

**Bài 9*.***Có một tập bài kiểm tra **gồm 45 bài** được xếp thành **ba loại**: Giỏi, khá và trung bình. Trong đó số bài đạt điểm **giỏi bằng  tổng số** bài kiểm tra. Số bài đạt điểm **khá nhiều gấp đôi số bài đạt điểm giỏi.** **Còn lại** là số bài đạt điểm **trung bình.**

a)Tính số bài trung bình. b)Tính tỷ số phần trăm số bài đạt điểm trung bình so với tổng số bài.

**Bài 10:**Lớp 6A một trường THCS có **40 học sinh**, trong đó tỉ lệ học sinh **nam chiếm 55%** số học sinh của lớp. Hỏi lớp 6A của trường THCS đó có bao nhiêu học sinh nữ?

**Bài 15:** Một lớp có 48 học sinh, 50% số học sinh của lớp đạt loại khá, số học sinh giỏi bằng  số học sinh khá, còn lại là học sinh trung bình. Hỏi lớp có bao nhiêu học sinh trung bình?

**\*Dạng 2.TÌM MỘT SỐ BIẾT GIÁ TRỊ PHÂN SỐ CỦA NÓ.**

**Bài 12:** Lớp 6A có 20 học sinh giỏi, chiếm 50% số học sinh cả lớp . Số học sinh khá bằng số học sinh cả lớp , còn lại là học sinh trung bình .

a) Tính số học sinh cả lớp , số học sinh khá , số học sinh trung bình của lớp 6A.

b) Tính tỉ số phần trăm của học sinh trung bình so với học sinh cả lớp .

**Bài 14:** Hiện nay, khoảng diện tích đất của Việt Nam được che phủ bởi rừng. Có khoảng diện tích rừng là rừng tự nhiên, còn lại là rừng trồng. Hỏi:

1. Diện tích rừng tự nhiên bằng mấy phần diện tích đất của Việt Nam?
2. Diện tích rừng tự nhiên bằng mấy phần của rừng trồng?

**Bài 17\*:** Bạn An đọc một cuốn sách, ngày đầu An đọc được ** số trang sách**, ngày thứ **hai An đọc được  số trang sách còn lại,** **ngày thứ 3** An đọc **10 trang sách cuối cùng**. Hỏi quyển sách có bao nhiêu trang?

**Bài 22:** Một giá sách ở thư viện có  ngăn. Ban đầu số sách ở ngăn  bằng  số sách ở ngăn . Nếu chuyển  quyển từ ngăn  sang ngăn  thì số sách ở ngăn  bằng  số sách ở ngăn . Tính số sách lúc đầu ở ngăn .

**\*Bài 16\*:** Cuối kì I lớp 6A có  số học sinh đạt giải học sinh giỏi,  số học sinh đạt giải học sinh khá, còn lại là loại trung bình. Biết số học sinh khá nhiều hơn số học sinh trung bình là 5 học sinh.

a) Tính số học sinh lớp 6A

b) Tính số học sinh mỗi loại.

**Bài 18:** Có 2 đội sản xuất cùng một khối lượng công việc như nhau, đội I hoàn thành trong 2 tuần, đội II hoàn thành trong 17 ngày. Biết đội II bắt đầu công việc trước đội I là 3 ngày. Hỏi sau 5 ngày kể từ khi đội I làm, đội nào làm được nhiều công việc hơn?

**\* Dạng toán %**

**Bài 19:** Một cửa hàng pizza có chương trình **khuyến mãi** như sau. Nếu mua 1 cái giảm 30% giá bánh ban đầu, mua từ cái thứ 2 trở lên giảm thêm 5% trên giá đã giảm cái bánh thứ nhất. Hỏi nếu mua 2 cái bánh thì phải trả tối thiểu bao nhiêu đồng ? Biết giá bánh ban đầu **là 210 000 đồng** một cái. ( làm tròn đến hàng nghìn đồng)

**Bài 20:**Nhà bạn Bình có một mảnh vườn hình chữ nhật. Để thuận tiện gia đình bạn Bình đã làm một lối đi xung quang vườn. Sau khi làm xong lối đi xung quang vườn thì chiều dài giảm đi 20%, chiều rộng giảm 10% và diện tích mảnh vườn hình chữ nhật giảm đi 84m2 so với diện tích ban đầu. Tính diện tích mảnh vườn hình chữ nhật ban đầu của nhà bạn Bình.

**Bài 21.** Một người bán cam lần thứ nhất người đó bán 50% số cam và 1 quả. Lần thứ hai người đó bán 50% số cam còn lại và thêm 1 quả. Lần thứ ba người đó bán 50% số cam còn lại và 1 quả. Cuối cùng còn lại 10 quả. Hỏi lúc đầu người đó có bao nhiêu quả cam.

**DẠNG VI. THÔNG KÊ. XÁC SUẤT**

## Bài 7. Gieo một xúc xắc 6 mặt 100 lần liên tiếp, ta được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mặt | 1 chấm | 2 chấm | 3 chấm | 4 chấm | 5 chấm | 6 chấm |
| Số lần | 18 | 14 | 15 | 20 | 16 | 17 |

a) Hãy tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 4 chấm, mặt 2 chấm, mặt 5 chấm.

b) Hãy tính xác suất thực nghiệm xuất hiện được mặt có số chấm lẻ.

## Bài 8. Trong hộp có viên bi gồm viên bi xanh, viên bi đỏ và viên bi vàng. Lấy ngẫu nhiên viên bi. Tính xác xuất thực nghiệm lấy được viên bi màu xanh.

## Bài 9.

Minh gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗ lần gieo được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần | 15 | 20 | 18 | 22 | 10 | 15 |

Tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện sau:

c. Số chấm xuất hiện là số chẵn. d. Số chấm xuất hiện lớn hơn 2.

**DẠNG VII. HÌNH HỌC**

**Bài 1:** Cho I là trung điểm của đoạn thẳng AB, biết IA = 2 *cm* . Tính độ dài đoạn thẳng *AB* **.**

**Bài 2:** Vẽ đường thẳng xy. Lấy điểm O trên đường thẳng xy, điểm A thuộc tia Ox, điểm B thuộc tia Oy.

1. Viết tên các tia trùng nhau gốc O.
2. Viết tên các tia đối nhau gốc A.
3. Giả sử AB = 7cm, AO = 3, 4cm . Tính OB.

**Bài 3:** Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 4cm , OB = 8cm .

1. Tính độ dài đoạn AB?
2. So sánh độ dài đoạn OA và OB?
3. Điểm A có là trung điểm của đoạn OB không? Vì sao?

**Bài 4:** Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 2cm, OB = 6cm .

1. Trong ba điểm O, A, B điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?
2. Tính độ dài đoạn thẳng AB.
3. Trên tia Ox lấy điểm C sao cho OC = 4cm . Chỉ ra A là trung điểm của đoạn OC.
4. Chỉ ra C là trung điểm của đoạn AB.

**Bài 5:** Viết tên các góc đỉnh A, M trong hình vẽ sau:

****

**Bài 6:** Vẽ hình theo cách diễn đạt sau:

1. Vẽ tia Ax. Vẽ tiếp tia Ay sao cho



1. Trên Ax, Ay lần lượt lấy hai điểm B và C.
2. Vẽ đoạn thẳng BC và đo góc 

**Bài 7**. Cho  Lấy điểm A nằm trong  . Kẻ tia OA.

a) Vẽ hình và liệt kê các góc tạo thành trong hình vẽ.

b) Trên cạnh Ox lấy 2 điểm C và D sao cho: OD = 6 cm và điểm C là trung điểm của của đoạn thẳng OD. Tính độ dài đoạn thẳng CD ? Chỉ ra góc nhọn, góc tù, góc bẹt trên hình.

**Bài 8.** Vẽ góc  có số đo bằng. Sau đó vẽ tia  là tia đối của tia , vẽ tia là tia đối của tia .

a) Kể tên tất cả 4 góc có đỉnh O, không kể góc bẹt;

b) Dùng thước đo góc để đo 4 góc đã nêu ở câu a? Trong các góc đó góc nào là góc nhọn, góc nào là góc tù?

***Bài 9.*** Trên tia Ox lấy hai điểm M và N sao cho OM = 4 cm, ON = 8cm.

a) Tính độ dài đoạn thẳng MN.

b) Điểm M có phải là trung điểm của đoạn thẳng ON hay không? Vì sao?

c) Trên tia đối của tia Nx, lấy điểm I sao cho NI = 2cm. Tính độ dài đoạn thẳng MI

**Bài 10.**

Trên tia Ox lấy 2 điểm A và B sao cho OA = 5cm, OB = 10cm

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB

b) Điểm A có là trung điểm của đoạn thẳng OB không? Vì sao?

c) Vẽ tia Ay sao cho góc xAy = 600, chỉ ra góc nhọn, góc tù, góc bẹt trên hình.

**Bài 11.** Đường thẳng xy. Lấy điểm O thuộc đường thẳng xy. Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 3cm, OB = 6cm

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

b) Trên tia Oy lấy điểm C sao cho OC = 3cm.

c) Vẽ tia Oz không trùng với các tia Ox, Oy. Kể tên Các góc có trong hình tạo bởi các tia Ox, Oy,Oz ?

**Giải:**

+**Điểm A có phải là trung điểm của đoạn thẳng OB không ? Vì sao ?**

\*Ta có điểm A nằm giữa hai điểm O và B(Câu a)

Và OA=1/2OB (3=1/2.6)

=> Điểm A có là trung điểm của đoạn thẳng OB

**+ Điểm O có phải là trung điểm của đoạn thẳng AC không ? Vì sao ?**

Ta có: Điểm A thuộc tia Ox

Điểm C thuộc tia Oy

Mà hai tia này đối nhau

=>Điểm O nằm giữa hai điểm A và C

Lại có :OA=OC=3cm

=>**Điểm O có là trung điểm của đoạn thẳng AC**

**\*Chú ý : Gốc chung của hai tia đối nhau luôn nằm giữa các điểm thuộc hai tia đó**

**DẠNG VIII- BÀI TOÁN NĂNG CAO MỞ RỘNG**

## Bài 1. Thực hiện phép tính:



## Bài 2. Tính tổng:

## Bài 3. Tính tổng S, với S =

## Bài 4. Tính tổng:

## Bài 5.

a) Tính giá trị biểu thức sau: 1,1 + 2,6 + 4,1 + 5,6 + … + 148,1 + 149,6

b) Chứng tỏ S không là số tự nhiên biết: S =

**Bài 6.**

a. Thu gọn A = 

b. So sánh B =  và C = 

## Bài 8. a) Tính tổng:

b) Chứng minh rằng: 

## Bài 9. Chứng minh rằng: .

## Bài 10. Tính nhanh

**Bài 11.** Cho tổng S=. Chứng minh : 

**Bài 12.** Tìm x biết ****

**Bài 13.** Cho biểu thức 

a) Tìm n để A nhận giá trị nguyên

b) Tìm n để A là phân số tối giản.

**Bài 14**. So sánh A và B biết: ; 

**Bài 15.** Cho trước một số điểm trong đó không có ba điểm bất kì nào thẳng hàng. Nếu bớt đi ba điểm thì số đường thẳng vẽ được qua các cặp điểm còn lại chỉ là 36. Hỏi nếu không bớt đi ba điểm thì vẽ được bao nhiêu đường thẳng?

**MỘT SỐ ĐỀ THAM KHẢO**

**ĐỀ2. NCM**

**Câu 16 (1,5 điểm) Thực hiện phép tính**

a)  b)  c)

**Câu 17 (1,5 điểm) Tìm x biết**

a) b)  c)

**Câu 18 (1,0 điểm)**

Một lớp học có 50 học sinh gồm: tốt, khá, đạt. Số học sinh tôt chiếm  số học sinh cả lớp. Số học sinh khá bằng  số học sinh còn lại.

a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp đó.

b) Tính tỉ số phần trăm của học sinh đạt so với số học sinh cả lớp.

**Câu 19 (2,0 điểm)**

Trên tia Ox lấy 2 điểm A và B sao cho OA = 5cm, OB = 10cm

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB

b) Điểm A có là trung điểm của đoạn thẳng OB không? Vì sao?

c) Vẽ tia Ay sao cho góc xAy = 600, chỉ ra góc nhọn, góc tù, góc bẹt trên hình.

**Câu 20** **(1,0 điểm)** Chứng minh rằng: **.**

**I.ĐỀ 3:ĐỀ TÂN THẮNG**

**Bài 1. (1,0 điểm).** Thực hiện phép tính ( Tính hợp lý nếu có thể ).

a)  b) 0,5 . + 0,5. - 0,5 .

**Bài 2.** **(1,0 điểm)**

a)  b) 

**Bài 3.** **(1,5 điểm)** Một lớp học có 40 học sinh gồm 3 loại: Tốt, Khá, Đạt. Kết quả học tập cuối năm học 2022-2023 được thống kê như sau: Số học sinh có kết quả học tập Tốt chiếm 20% tổng số học sinh cả lớp, số học sinh xếp loại Đạt bắng số học sinh còn lại.

a) Tìm số học sinh mỗi loại.

b) Tính tỉ số % của học sinh có học tập Khá so với học sinh cả lớp.

**Bài 4. (1,0 điểm).**Bình gieo một con xúc sắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần | 15 | 20 | 18 | 22 | 10 | 15 |

a) Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là bao nhiêu?

b)Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “ Số chấm xuất hiện lớn hơn 2”

**Bài 5.** (**1,5 điểm).** Cho đường thẳng xy. Lấy điểm O thuộc đường thẳng xy. Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 3cm, OB = 6cm

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

b) Trên tia Oy lấy điểm C sao cho OC = 3cm. Điểm A có phải là trung điểm của đoạn thẳng OB không ? Vì sao ?

c) Vẽ tia Oz không trùng với các tia Ox, Oy. Kể tên các góc có trong hình tạo bởi các tia Ox, Oy,Oz?

**Bài 6.** **(1,0 điểm)** Tính tổng : 

**Đề Trường sơn**

**IBài 1: *(1,5 điểm).*** Thực hiện phép tính.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a) 543 + ( - 57) + 27+( -543) | b) | c) |

**Bài 2: *(1,0 điểm).*** Tìm x biết .

a) 5 - *x*= 12 b) 

**Bài 3: *(1,5 điểm)*.** Khối 6 của một trường có tổng cộng 90 học sinh. Trong dịp tổng kết cuối năm thống kê được: Số học sinh giỏi bằng  số học sinh cả khối, số học sinh khá bằng 40% số học sinh cả khối. Số học sinh trung bình bằng  số học sinh cả khối, còn lại là học sinh yếu. Tính số học sinh mỗi loại.

**Bài 4 :*(2,0 điểm)***Vẽ góc  có số đo bằng. Sau đó vẽ tia  là tia đối của tia , vẽ tia là tia đối của tia .

a) Kể tên tất cả 4 góc có đỉnh O, không kể góc bẹt;

b) Dùng thước đo góc để đo 4 góc đã nêu ở câu a? Trong các góc đó góc nào là góc nhọn, góc nào là góc tù?

**Bài 5 : *(1,0 điểm)*** Tính giá trị của biểu thức sau:



**CHIẾN THẮNG**

**Bài 1 (1,0 điểm)** Bạn An gieo một con xúc sắc 50 lần và bạn ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo, được kết quả sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 chấm | 2 chấm | 3 chấm | 4 chấm | 5 chấm | 6 chấm |
| Số lần | 8 | 11 | 5 | 9 | 10 | 7 |

Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 5 chấm ?

**Bài 2** **(1,5 điểm)** Thực hiện phép tính(tính nhanh nếu có):

a) 435 + ( - 87) + 27+( -435) b)  c) 

**Bài 3** **(1,0 điểm)** Tìm xa)  b) 

**Bài 4** **(1,0 điểm)** Lớp 6A có 20 học sinh giỏi, chiếm 50% số học sinh cả lớp . Số học sinh khá bằng số học sinh cả lớp , còn lại là học sinh trung bình .

a) Tính số học sinh cả lớp , số học sinh khá , số học sinh trung bình của lớp 6A.

b) Tính tỉ số phần trăm của học sinh trung bình so với học sinh cả lớp .

**Bài 5 :(1,5 điểm)** Vẽ góc  có số đo bằng. Sau đó vẽ tia  là tia đối của tia , vẽ tia là tia đối của tia .

a) Kể tên tất cả 4 góc có đỉnh O, không kể góc bẹt;

b) Dùng thước đo góc để đo 4 góc đã nêu ở câu a? Trong các góc đó góc nào là góc nhọn, góc nào là góc tù?

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**Bài 6** **(1,0 điểm)** Cho . Chứng minh 

**TRƯỜNG THÀNH**

**Bài 1. (1,0 điểm).** Thực hiện phép tính ( Tính hợp lý nếu có thể ).

a)  b) 

**Bài 2.** **(1,0 điểm)**

a)  b. 

**Bài 3.** **(1,0 điểm)** Khối 6 của một trường THCS có tổng 360 học sinh. Kết quả học tập cuối năm học 2021-2022 được thống kê như sau: Số học sinh có kết quả học tập Tốt chiếm 20% tổng số học sinh cả khối, loại Khá chiếm 40% so với tổng số học sinh cả khối, xếp loại Đạt là 108 em, còn lại là học sinh có kết quả học tập ở mức Chưa đạt.

a) Tìm số học sinh mỗi loại.

b) Tính tỉ số % của học sinh có học tập Chưa đạt so với học sinh cả khối*)*.

**Bài 4. (1,0 điểm).**Bình gieo một con xúc sắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần | 15 | 20 | 18 | 22 | 10 | 15 |

a) Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là bao nhiêu?

b)Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “ Số chấm xuất hiện lớn hơn 2”

**Bài 5.** (**2,0 điểm).** Cho hình vẽ. Biết AM = 3cm, AB = 6cm.

Vẽ tia Ox, trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 2cm, OB = 7cm. Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho OC = 3cm.

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB

b) Đểm A có phải là trung điểm của đoạn thẳng BC không ? Vì sao ?

**Bài 6.** **(1,0 điểm)** Tính tổng : 

**ĐỀ TÂN VIÊN**

**Bài 1: *(1,5 điểm).*** Thực Hiện phép tính.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a) 435 + ( - 87) + 27+( -435) | b) | c) |

**Bài 2: *(1,0 điểm).*** Tìm x biết .

a) 5 - *x*= 15 - 21 b) 

**Bài 3: *(1,5 điểm)*.** Lớp 6A có 20 học sinh giỏi, chiếm 50% số học sinh cả lớp . Số học sinh khá bằng số học sinh cả lớp , còn lại là học sinh trung bình .

a) Tính số học sinh cả lớp , số học sinh khá , số học sinh trung bình của lớp 6A.

b) Tính tỉ số phần trăm của học sinh trung bình so với học sinh cả lớp .

**Bài 4 :*(2,0 điểm)***Vẽ góc  có số đo bằng. Sau đó vẽ tia  là tia đối của tia , vẽ tia là tia đối của tia .

a) Kể tên tất cả 4 góc có đỉnh O, không kể góc bẹt;

b) Dùng thước đo góc để đo 4 góc đã nêu ở câu a? Trong các góc đó góc nào là góc nhọn, góc nào là góc tù?

**Bài 5 : *(1,0 điểm)***

Tính tổng S, với S = 

**TRƯỜNG THỌ(6D2 đã làm)**

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm) *Hãy chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau:***

**Câu1**. Một nhóm bạn thân gồm 6 người đi đến một quán trà chanh và mua các loại nước uống và các loại nước uống được ghi lại trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nước cam | Nước dưa hấu | Nước chanh | Nước dứa | Nước |

Có bao nhiêu loại nước được mua?

A. 5 B. 4 C. 3 D. 2

**Câu 2.** Sau kiểm tra sức khỏe, giáo viên yêu cầu mỗi học sinh của lớp 6B ghi lại số đo chiều cao của các bạn trong cùng tổ. Bạn Châu liệt kê số đo chiều cao (theo đơn vị: cm) của các bạn trong cùng một tổ như sau:; ; ; ; ; ; ;;; . Chiều cao bạn thấp nhất trong tổ của Châu là:

**A.**  **B.** **C.** **D.** 

**Câu 3:** Biểu đồ dưới đây ước tính dân số Việt Nam (triệu người) qua các thập niên:

A picture containing chart

Description automatically generated

Em hãy cho biết, dân số Việt Nam trong năm 1989 là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 53 triệu người | B. 67 triệu người | C. 79 triệu người | D. 93 triệu người |

**Câu 4:** Cho biểu đồ tranh số học sinh khối lớp 6 được điểm 10 môn Toán trong tuần như sau:

A picture containing scatter chart

Description automatically generated



Số học sinh được điểm 10 môn Toán vào Thứ Tư là bao nhiêu?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 1 | B. 2 | C. 5 | D. 4 |

**Câu 5** :Gieo một con xúc xắc cân đối 6 mặt và đồng chất.Tập hợp tất cả các kết quả có thể xảy ra khi tung là.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | B. | C. | D. |

**Câu 6:** Khi rút gọn phân  ta được phân số tối giản là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | B. | C. | D. |

**Câu 7:** Số nghịch đảo của  là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | B. | C. | D. |

**Câu 8:**  của 60 là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 30 | B. 45 | C. 60 | D. 80 |

**Câu 9*:*** Thực hiện phép tính sau:  Kết quả là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** | **B.** . | **C.** . | **D.** . |

**Câu 10*:*** Viết phân số dưới dạng số thập phân ta được

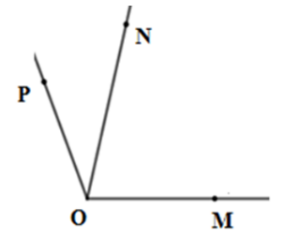
|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** | **B.** | **C.** | **D.** |

**Câu 11:** Viết số thập phân 0,25 về dạng phân số ta được kết quả là

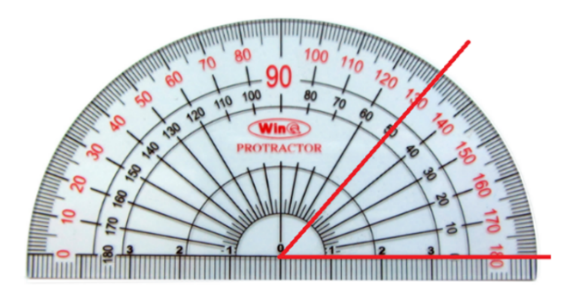
|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** | **B.** | **C.** | **D.** |

**Câu 12*:*** Làm tròn số 251,6823 đến hàng phần mười( lấy 1 chữ số thập phân) là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** | **B.** | **C.** | **D.** |

**Câu 13:** Kể tên các  góc có trên hình vẽ

|  |  |
| --- | --- |
| A. | B. , , |
| C., | D. |



**Câu 14:**Góc trên hình có số đo bao nhiêu độ

|  |  |
| --- | --- |
| A. 1300 | B. 400 |
| C. 600 | D. 500 |

**Câu 15:** Góc vuông có số đo là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 450 | B. 900 | C.Nhỏ hơn 900 | D. 1800 |

**B. TỰ LUẬN: (7điểm )**

***Bài 1 (1,0 điểm):*** Gieo một xúc xắc 6 mặt 100 lần liên tiếp, ta được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mặt** | 1 chấm | 2 chấm | 3 chấm | 4 chấm | 5 chấm | 6 chấm |
| **Số lần** | 18 | 14 | 15 | 20 | 16 | 17 |

a) Hãy tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 4 chấm.

b) Hãy tính xác suất thực nghiệm xuất hiện được mặt có số chấm lẻ.

***Bài 2 (1,0 điểm)***: Thực hiện phép tính ( Tính hợp lý nếu có thể ).

a) 

b) 

***Bài 3 (1,0 điểm)* :** Tìm x biết

a) x - 5,01 = 7,02 - 2.1,5

b) 

***Bài 4 (1,5 điểm)*:** Có một tập bài kiểm tra gồm 45 bài được xếp thành ba loại: Giỏi, khá và trung bình. Trong đó số bài đạt điểm giỏi bằng  tổng số bài kiểm tra. Số bài đạt điểm khá nhiều gấp đôi số bài đạt điểm giỏi. Còn lại là số bài đạt điểm trung bình.

a)Tính số bài trung bình.

b)Tính tỷ số phần trăm số bài đạt điểm trung bình so với tổng số bài.

***Bài 5 ( 2,0 điểm):*** Trên tia Ox lấy hai điểm M và N sao cho OM = 4 cm, ON = 8cm.

a) Tính độ dài đoạn thẳng MN.

b) Điểm M có phải là trung điểm của đoạn thẳng ON hay không? Vì sao?

c) Trên tia đối của tia Nx, lấy điểm I sao cho NI = 2cm. Tính độ dài đoạn thẳng MI

***Bài 6******(0,5 điểm):*** Tính tổng : 

**QUỐC TUẤN**

**I . TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm).**

***Chọn một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau:***

**Câu 1**. Phân số nghịch đảo của  là phân số nào ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | B. | C. | D. |

**Câu 2.** Số đối của phân số  là?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** | **B.** | **C.** | **D.** |

**Câu 3.** Phân số  được viết dưới dạng số thập phân là

A) 3,1 B) 0,31 C) 0,031 D) 31

**Câu 4:** Cách so sánh nào sau đây đúng?

A.-3,1 < - 2,9 B. -3,16 > -2,82

C. - 4,5 < - 4,8 D. 2,51 < 2,49

**Câu 5.** Cho hình vẽ bên. Bộ ba điểm nào sau đây **không** thẳng hàng?

A.  B. 

C.  D. 

**Câu 6.** Cho hình vẽ: Có bao nhiêu tia trong hình vẽ đã cho

Đề thi Giữa kì 2 Toán lớp 6 năm 2022 có ma trận (4 đề)

A) 1 B) 2 C) 3 D) 4

**Câu 7.** Cho điểm  là trung điểm của đoạn thẳng . Khẳng định nào sau đây **sai**?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 8:** Cho điểm B nằm giữa hai điểm A và C. Biết AB = 3cm; AC = 8cm. Độ dài BC là:

A) 5cm B) 11cm C) 4cm D) 8cm

**Câu 9.** **Chọn câu sai:**

A) Góc vuông là góc có số đo bằng 900.

B) Góc có số đo lớn hơn 00 và nhỏ hơn 900 là góc nhọn.

C) Góc tù là góc có số đo lớn hơn 900 và nhỏ hơn 1800

D) Góc có số đo nhỏ hơn 1800 là góc tù.

**Câu 10.** Tại thời điểm nào dưới đây kim giờ và kim phút đồng hồ tạo thành góc ?

A. giờ B. giờ C. giờ D. giờ

**Câu 11.** Cho dãy dữ liệu sau:

Các hành tinh trong hệ mặt trời: Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, Sao Băng, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ, Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương.

**Dữ liệu không hợp lí là:**

A. Sao Thủy B. Sao Băng C. Sao Mộc D. Sao Hải Vương

Cho bảng thống kê sau. Em hãy trả lời **câu 12** và **câu 13**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Hoạt động | Đọc sách | Chơi cờ vua | Nhảy dây | Đá cầu |
| Số bạn tham gia | 11 | 2 | 8 | 12 |

**Câu 12:** Có bao nhiêu bạn tham gia các hoạt động trên?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 30 | **B.** 12 | **C.** 32 | **D.** 33 |

**Câu 13:** Hoạt động nào thu hút nhiều bạn tham gia nhất ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Đọc sách | **B.** Chơi cờ vua | **C.** Nhảy dây | **D.** Đá cầu |

**Câu 14:** Trong trò chơi tung đồng xu có 2 mặt. Đâu là sự kiện có thể xảy ra khi tung đồng xu 2 lần?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Toàn mặt sấp | **B.** Toàn mặt ngửa | **C.** Cả mặt sấp và ngửa | **D.** Cả A, B và C |

**Câu 15:** Xác suất thực nghiệm của sự kiện **mặt ngửa** xuất hiện khi tung 20 lần đồng xu và có 10 lần **mặt sấp** xuất hiện ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** | **B.** | **C.** | **D.** |

**II. TỰ LUẬN (7,0 điểm).**

**Câu 1(1,5 điểm):** Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

1.  b)  c)

**Câu 2 (1 điểm):** Tìm x biết:

a) 5.x + 12 = 8 b) **

**Câu 3 (1 điểm):** Lớp 6A có 42 học sinh. Kết quả thi học kì 2 môn Toán lớp 6A có  số học sinh của cả lớp đạt Giỏi, số học sinh đạt loại Khá bằng 150% số học sinh đạt Giỏi, còn lại là số học sinh xếp loại Đạt.

1. Tính số học sinh mỗi loại.
2. Tính tỷ số phần trăm số học sinh giỏi và số học sinh của cả lớp.

**Bài 4** (**1.5 điểm**): Cho  Lấy điểm A nằm trong  . Kẻ tia OA.

a) (1,0 đ) Vẽ hình và liệt kê các góc tạo thành trong hình vẽ.

b) (0.5 đ) Trên cạnh Ox lấy 2 điểm C và D sao cho: OD = 6 cm và điểm C là trung điểm của của đoạn thẳng OD. Tính độ dài đoạn thẳng CD ?

**Bài 5. (1 điểm).**

Bình gieo một con xúc sắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần | 15 | 20 | 18 | 22 | 10 | 15 |

a) Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là bao nhiêu?

b)Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “ Số chấm xuất hiện lớn hơn 2”

**Bài 6. (1,0 điểm).**

Tính tổng : 

------ Hết ------

**THCS QUANG TRUNG**

**I. Trắc nghiệm. (3,0 điểm)** *Chọn chữ cái đứng trước kết quả đúng*

**Câu 1.** Cho số thập phân 2,134. Phần nguyên của số thập phân là:

**A.** 1**B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 2.** Phân số  được viết dưới dạng số thập phân là:

**A.** 0,131 **B.** 0,0131 **C.** 1,31 **D.** 0,1331

**Câu 3.** Trong các số sau, số nào là số thập phân âm

**A**. 1,23 **B**. -( -3,56) **C**. - 7,89 **D**. 10

**Câu 4.** Số đối của số thập phân 0,25 là

**A.** 0,75. **B.** -0,25. **C**.-2,5. **D.** 0,52.

**Câu 5.** Số thập phân lớn hơn 0 là:

**A.** -10,3 **B.** -9,2. **C.** - 6,8. **D.** 2,7.

**Câu 6.** Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng học sinh lớp 6C sử dụng các phương tiện khác nhau để đến trường. (Mỗi **🏵** ứng với 3 học sinh)

|  |  |
| --- | --- |
| Đi bộ | **🏵🏵🏵🏵🏵** |
| Xe đạp điện | **🏵🏵🏵** |
| Xe đạp | **🏵🏵🏵🏵🏵🏵** |
| Phương tiện khác | **🏵🏵** |

Có bao nhiêu dữ liệu ở biểu đồ tranh.

**A**. 3 **B.** 4 **C.** 8. **D.** 16

**Câu 7** Dựa vào biểu đồ tranh ở câu 6. Phương tiện nào có nhiều bạn lựa chọn nhất?

**A.** Đi bộ **B.** Xe đạp điện **C.** Xe đạp **D.** Phương tiện khác

**Câu 8**. Dựa vào biểu đồ tranh ở câu 6. Lớp 6C có bao nhiêu học sinh?

**A.** 18 **B.** 32 **C.** 40 **D.** 48

**Câu 9**. Khi tung đồng xu 1 lần. Kết quả có thể xảy ra đối với mặt của đồng xu:

1. N và S **B**. N hoặc S **C**. N **D**. S

**Câu 10**. Một hộp có 10 chiếc thẻ được đánh số từ 1 đến 10. Rút ngẫu nhiên một chiếc thẻ từ trong hộp, ghi lại số của thẻ rút được và bỏ lại thẻ đó vào hộp. Sau 23 lần rút thẻ liên tiếp, nhận thấy có 4 lần lấy được thẻ đánh số 6. Xác suất thực nghiệm xuất hiện thẻ đánh số 6 là:

**A**.  **B**.  **C**.  **D**. 

**Câu 11: Điểm O thuộc đường thẳng xy , M thuộc tia Ox , N thuộc tia Oy.**

**Khẳng định nào sau đây là sai**

**A. Tia Ox và Oy đối nhau B. Tia Ox và OM trùng nhau**

**C. Tia OM và ON đối nhau D. Tia Oy và OM trùng nhau**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 12.** Cho hình vẽ 1.  Tên của góc trong hình vẽ là:  **A.**  **B**.  **C.**  **D.** | Hình 1 |

|  |
| --- |
|  |

**II. Tự luận (7,0 điểm)VN 6D2**

**Câu 13 (1,5 điểm) Thực hiện phép tính**

a)  b)  c)

**Câu 14 (1,5 điểm) Tìm x biết**

a) b)  c)

**Câu 15 (1,0 điểm)**

**Câu 16 (2,0 điểm)**

Trên tia Ox lấy 2 điểm A và B sao cho OA = 4cm, OB = 8cm

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB

b) Điểm A có là trung điểm của đoạn thẳng OB không? Vì sao?

c) Vẽ tia Ay sao cho góc xAy = 600, chỉ ra góc nhọn, góc tù, góc bẹt trên hình.

**Bài 6. (1,0 điểm).**

Tính tổng : 

**Câu 17** **(1,0 điểm)** Tính tổng : 

**……….Hết……..**

**LÊ KHẮC CẨN**

**Phần I. Trắc nghiệm khách quan. *(3,0 điểm)***

***Chọn phương án đúng trong mỗi câu dưới đây:***

**Câu 1.** Tử số của phân số  là số nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 3 | B. -13 | C. 13 | D. -13-3 |

**Câu 2 .** Trong các cách viết sau đây, cách viết nào cho ta phân số:

A. . B. . C. . D. .  
**Câu 3 .** Các cặp phân số bằng nhau là:

A.  và  B.  và  C.  và  D.  và 

**Câu 4 .** Phân số tối giản của phân số  là :

A.  B.  C.  D. 

**Câu 5 .** Phân số bằng phân sốkhi x bằng:

1. -5 B.5 C.20. D.-20.

**Câu 6.**  Hỗn số  được viết dưới dạng phân số là:

A. . B. . C. . D. .

**Câu 7.** Số 5,154 được làm tròn đến hàng phần mười là:

A. 5,154. B. 5,1. C. 5,15. D. 5,2.

**Câu 8**.Ta có thể vẽ được bao nhiêu đường thẳng đi qua hai điểm phân biệt A và B?

A. 1. B. 2. C. 3 D. 4

**Câu 9.** Quan sát hình vẽ sau và cho biết điểm nằm giữa hai điểm M và P là?



A. M. B. P. C. N. D.Q.

**Câu 10.** Kết quả phép tính cộng 2019,38 + 3,62 là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 2022,9. | B. 2022 . | C. 2023 . | D. 2024. |

**Câu 11.** Lớp 6E có 32 học sinh, trong đó số học sinh nữ chiếm tổng số học sinh cả lớp.  
 Số học sinh nữ của lớp 6B là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 15. | B. 14. | C. 16 . | D. 23. |

**Câu 12.** Phép so sánh nào sau đây là đúng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. . | B. . | C. . | D. . |

**Phần II: Tự luận*(7,0 điểm)***

**Câu 13.*(1,0 điểm)*** Thực hiện phép tính .

a)  b) 

**Câu 14.*(1,0 điểm)*** Tìm *x*, biết:

a, *x* : 1,5 + 5,25 = 7,65

b) 

**Câu 15.*(1,0 điểm)*** Lớp 6A một trường THCS có 40 học sinh, trong đó tỉ lệ học sinh nam chiếm 55% số học sinh của lớp. Hỏi lớp 6A của trường THCS đó có bao nhiêu học sinh nữ?

**Câu 16. *(1,0 điểm)*** Viết tên các cặp tia trùng nhau trong hình vẽ sau.



A

C

B

**Câu 17. *(1,0 điểm)*** Vẽ lại hình minh họa sau,

biết: AB = 10cm, BC = 7cm. Tính độ dài AC?

**Câu 18**: ***(1,0 điểm)*** Nhà bạn Bình có một mảnh vườn hình chữ nhật. Để thuận tiện gia đình bạn Bình đã làm một lối đi xung quang vườn. Sau khi làm xong lối đi xung quang vườn thì chiều dài giảm đi 20%, chiều rộng giảm 10% và diện tích mảnh vườn hình chữ nhật giảm đi 84m2 so với diện tích ban đầu. Tính diện tích mảnh vườn hình chữ nhật ban đầu của nhà bạn Bình.

**Câu 19**: ***(1,0 điểm)***

a. Thu gọn A = 

b. So sánh B =  và C = 

**MỸ ĐỨC**

**I. TRẮC NGHIỆM. (3,0 điểm)** *Chọn chỉ một chữ cái đứng trước kết quả đúng*

## Câu 1: Số đối của số là:

## A. B. C. D.

**Câu 2:** Rút gọn phân số  ta được phân số tối giản:

A. B. C. D..

**Câu 3**: Phân số nghịch đảo của  là:

A .  B.  C.  D. 

#### Câu 4: Tỉ số phần trăm của 18 và 48 là:

#### 37% B. 15% C. 37,5% D.3,75%.

**Câu 5.** Bạn Minh gieo một con xúc xắc 6 mặt và ghi lại số chấm ở mặt xuất hiện. Tập hợp tất cả các kết quả co thể xảy ra là:

#### {0; 1; 2; 3; 4; 5; 6} B. {1; 2; 3; 4; 5; 6}

C. {1; 6} D. {0; 1; 2; 3; 4; 5}

**Câu 6.** Cho 5 điểm phân biết. Vẽ các đoạn thẳng nối hai điểm trong số 5 điểm đó với nhau. Tổng số đoạn thẳng vẽ được là:

A. 5 B.8 C.9 D. 10

**Câu 7:** Trên tia Ox ấy hai điểm A và B sao cho OA = 3cm, OB = 5cm. Khi đó độ dài đoạn thẳng AB là :

A. 8cm B. 5cm C. 3cm D. 2cm

**Câu 8.** Ta coi kim giờ và kim phút của đồng hồ là hai tia chung gốc. Số đo góc tạo bởi kim giờ và kim phút lúc đồng hồ chỉ đúng 2 giờ là:

1. 150 B. 60 C. 90 D. 30

**Câu 9.** Cho hai tia Ox và Oy đối nhau. Số đo góc xOy bằng:

A. . B. . C.  . D.  .

**Câu 10.** Cho điểm M nằm giữa 2 điểm A và B. Biết AM = 3cm, AB = 8cm. Độ dài đoạn thẳng MB bằng:

1. 8cm B.11cm. C.3cm. D.5cm.

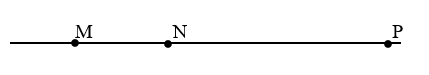
**Câu 11** Trong hình vẽ sau. Chọn khẳng định đúng



A.Hai tia OA và OB đối nhau.B.Hai tia và đối nhau.

C.Hai tia  và  đối nhau.D.Hai tia  và đối nhau.

Câu 12. Cho các điểm M, N, P cùng thuộc một đường thẳng như hình vẽ.

****

Hai tia đối nhau trong hình vẽ trên là:

A. Tia PN và tia PM B.Tia MN và tia NP

C.Tia PN và tia NM D.Tia NM và tia NP

**Câu 13.** Tung đồng xu 1 lần, kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện của đồng xu là:

1. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 14.** Phân số được viết dưới dạng số thập phân là:

A.2,7B.0,27.C.0,027.D.2,07.

**Câu 15:** Kết quả của phép tính  là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | B. | C. | D. |

**II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 16 (1,0 điểm)** Bình gieo một con xúc sắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần | 16 | 18 | 18 | 17 | 15 | 16 |

a) Em hãy cho biết số lần xuất hiện của mặt ghi số chấm nào là ít nhất?nb

b)Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện xuất hiện mặt có số chấm là số chẵn.th

**Câu 17(1,5 điểm): Thực hiện phép tính**

a)  b)  

**Câu 18 (1 điểm) Tìm x biết**

a)  b)

**Câu 19 (1 điểm)**

Lớp 6A có 40 học sinh gồm 3 loại: Giỏi, khá, trung bình. Trong đó, số học sinh giỏi chiếm 30% số học sinh của lớp. Số học sinh trung bình bằng  số học sinh còn lại.

a) Tính số học sinh mỗi loại ?

b) Tìm tỉ số phần trăm của học sinh khá so với học sinh cả lớp .

**Câu 20 (1,5 điểm)**

**Cho đường thẳng xy. Lấy điểm O thuộc đường thẳng xy. Trên tia Oy, lấy hai điểm A và B sao cho OA = 3cm, OB = 6cm.**

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB. Điểm A có là trung điểm của đoạn thẳng OB không? Vì sao?

b) Vẽ tia Om không trùng với các tia Ox, Oy. Kể tên các góc có trong hình tạo bởi các tia Ox, Oy và Om.

Câu 21 (1 điểm) Tìm các số nguyên n để phân số sau có giá trị nguyên: 

**MỸ ĐỨC GỬI PGD**

**I, TRẮC NGHIỆM (3,0đ)**

***Em hãy chọn một chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng trong các câu sau:***

**Câu 1.** Kết quả điểm kiểm tra môn toán của học sinh lớp 6C được thầy giáo ghi lại như sau:

8 9 7 8 7 7 5 3 6 6 8 8 10 6 7 4 8 4 9 10 5 7 6

Số học sinh đạt điểm 8 là

**A.** 4 **B**. 6 **C.** 5 **D.** 7

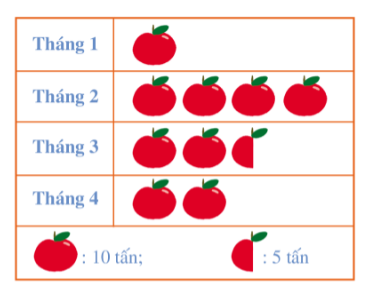
**Câu 2.** Bảng số liệu đánh giá chất lượng sản phẩm bằng điểm số 1; 2; 3; 4; 5 của một lô hàng gồm 20 sản phẩm như sau.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Điểm | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Số sản phẩm | 0 | 0 | 3 | 5 | 12 |

Hỏi có bao nhiêu sản phẩm được đánh giá chất lượng 5 điểm.

A. 0 B. 3 C. 5 D. 12

**Cho biểu đồ tranh biểu diễn số táo bán được trong 4 tháng đầu năm của siêu thị A.**



**Câu 3.** Hỏi sau 4 tháng siêu thị bán được bao nhiêu tấn Táo.

A. 90 tấn B. 95 tấn C. 100 tấn D. 105 tấn

**Câu 4**.Tung  đồng xu cân đối và đồng chất  lần. Có  lần xuất hiện mặt S thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt S là bao nhiêu?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 5**. An và Bình chơi với nhau 50 ván cờ vua, trong đó An thắng 35 ván , hòa 10 ván và thua 5 ván. Xác suất thực nghiệm xuất hiện kết quả An thắng Bình là: A.  B.  C.  D. 

**Câu 6**. Phân số nghịch đảo của  là phân số nào ?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 7**. Rút gọn phân số  về tối giản, ta được:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 8.** Viết số thập phân **-** 0,25 dưới dạng phân số, ta được:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 9:**  Viết hỗn số dưới dạng phân số, ta được?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 10:** Làm tròn số x = 26,162 đến chữ số thập phân thứ nhất, ta được số nào sau đây?

A. x  26,2 B.x  26,1

C. x  26,02 D. x  26,16

**Câu 11:** Góc bẹt là góc có số đo là:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 12:** Góc tạo bởi kim giờ và kim phút trong mặt đồng hồ nào dưới đây biểu diễn góc vuông?

A picture containing text, clock

Description automatically generated

**A.** Hình 1 **B.** Hình 2 **C.** Hình 3 **D.** Hình 4.

**Câu 13:** Cho góc . Điểm M nằm trong góc đó. Hỏi số đo góc có thể là:

A. Góc nhọn B. Góc vuông C. Góc tù D. Góc bẹt

#### Câu 14 : Quan sát hình vẽ sau, khẳng định nào sau đây là sai ?



A. Hai tia Ax, Ay đối nhau

B. Hai tia Ax và By đối nhau

C. Hai tia Ay và AB trùng nhau

D. Hai tia BA và Bx trùng nhau

**Câu 15 :** Kể tên tất cả các góc có một cạnh là Om có trên hình vẽ sau: A picture containing shape

Description automatically generated

A. B.

C. D**.**

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Bài 1. (1.0 điểm)** Một hãng xe máy có bốn cửa hàng (CH) phân phối. Biểu đồ cột dưới đây biểu diễn số xe máy bán được của bốn cửa hàng trong hai tháng cuối năm 2023.

a) Hoàn thành bảng số liệu số xe máy bán ra theo bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cửa hàng | Tháng 11 | Tháng 12 |
| Cửa hàng 1 |  |  |
| Cửa hàng 2 |  |  |
| Cửa hàng 3 |  |  |
| Cửa hàng 4 |  |  |

b) Tháng nào bán được nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu chiếc xe?

**Bài 2 (1,0 điểm)** Gieo một con xúc sắc 6 mặt 100 lần ta được kết quả như sau

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mặt | 1 chấm | 2 chấm | 3 chấm | 4 chấm | 5 chấm | 6 chấm |
| Số lần xuất hiện | 18 | 15 | 19 | 21 | 16 | 11 |

a) Tính xác suất thực nghiệm cửa sự kiện xuất hiện mặt 5 chấm.

b) Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện xuất hiện mặt có số chấm là số nguyên tố.

**Bài 3.** **(1,5 điểm)**

**3.1)** Thực hiện phép tính(tính nhanh nếu có):

a)  b) 

**3.2)** Tìm số nguyên x biết: 

**Bài 4.** **(1,0 điểm)** Lớp 6B có 48 học sinh. Số học sinh giỏi bằng số học sinh cả lớp. Số học sinh trung bình bằng 25% số học sinh cả lớp, còn lại là học sinh khá. Tính số học sinh khá của lớp .

**Bài 5** **(1,5 điểm)** Cho điểm ** thuộc tia ** sao cho cm. Trên tia đối của tia **lấy điểm ** sao cho cm.

a) Tính độ dài đoạn thẳng **;

b) Lấy điểm ** nằm giữa hai điểm ** và Asao cho  Điểm ** có là trung điểm của ** không?

c) Vẽ góc   = 650. Hỏi góc  là góc gì? Vì sao?

**Bài 6. (1 điểm)**

**6.1)** So sánh A và B biết: ; 

**6.2)** Cho trước một số điểm trong đó không có ba điểm bất kì nào thẳng hàng. Nếu bớt đi ba điểm thì số đường thẳng vẽ được qua các cặp điểm còn lại chỉ là 36. Hỏi nếu không bớt đi ba điểm thì vẽ được bao nhiêu đường thẳng?